SAO Y; HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ QUỚI ĐIỀN; Thời gian ký: 2026-01-07T15:48:46+07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ QUỚI ĐIỀN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38 /NQ-HĐND	*Quới Điền, ngày 26 tháng 12 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội xã Quới Điền 05 năm 2026-2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ QUỚI ĐIỀN
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 3
(KỲ HỌP THƯỜNG LỆ CUỐI NĂM 2025)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Xét Báo cáo số 1620/BC-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 – 2025 của 3 xã cũ trước sáp nhập và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội xã Quới Điền 05 năm 2026 - 2030; Tờ trình số 1621/TTr-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc thông qua Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội xã Quới Điền 05 năm 2026-2030; Báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội xã Quới Điền 05 năm 2026-2030

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh phát triển khoa học và công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, ứng dụng rộng rãi khoa học, công nghệ vào sản xuất; tăng cường thu hút đầu tư, khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, phát triển kinh tế nông nghiệp chất lượng cao; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường; phát triển văn hóa, đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội nhanh, hài hòa, bền vững; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; xây dựng thành công xã nông thôn mới theo Bộ tiêu chí mới; tăng cường phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải thiện chỉ số cải cách hành chính địa phương.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Chỉ tiêu kinh tế:

(1) Giá trị sản xuất nông nghiệp và thủy sản tăng bình quân hàng năm 5%.

(2) Thu nhập bình quân đầu người đạt 130 triệu đồng/người/năm.

(3) Tổng thu ngân sách tăng bình quân từ 7%/năm trở lên.

(4) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng bình quân hàng năm 10%.

(5) Phát triển mới 15 doanh nghiệp.

(6) Phát triển thêm 600 ha dừa hữu cơ và nâng cao chất lượng diện tích dừa hữu cơ hiện có.

b) Chỉ tiêu văn hóa - xã hội, môi trường:

(7) Xây dựng các trường học trên địa bàn xã đạt chuẩn Quốc gia đạt 80%.

(8) Tỷ lệ học sinh trung học cơ sở bỏ học kéo giảm dưới 01%; đạt phổ cập giáo dục đối với trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

(9) Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt trên 40%.

(10) Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 45%, (trong đó có 6% tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện); tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 98% trở lên.

(11) Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều hàng năm giảm 0,34%.

(12) Giải quyết việc làm cho 3.200 lao động; vận động 100 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng.

(13) Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 90%.

(14) Dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm đạt 90%.

(15) Tỷ lệ cán bộ, công chức được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản; làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành đạt 100%.

(16) Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử đạt 30%.

(17) Doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số đạt 90%.

c) Chỉ tiêu môi trường:

(18) Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó tỷ lệ hộ dân sử dụng nước máy đạt 90%.

(19) Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt khu vực nông thôn đạt 92%.

d) Chỉ tiêu quốc phòng, an ninh, hòa giải cơ sở:

(20) Tỷ lệ tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu trên giao; xây dựng và huấn luyện lực lượng dân quân đạt chỉ tiêu trên giao.

(21) Phấn đấu 90% cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và ấp đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự; xã đạt an toàn về an ninh trật tự; số vụ phạm tội về trật tự xã hội giảm ít nhất 5% so với năm trước (xảy ra từ 05 vụ trở xuống một năm thì phải kiềm chế hoặc kéo giảm trong 02 năm liên tiếp); giữ vững xã

không ma túy; kiềm chế và kéo giảm tai nạn giao thông trên cả 3 mặt (số vụ, số người chết, số người bị thương).

(22) Tỷ lệ hòa giải ở cơ sở được hòa giải thành đạt từ 90% trở lên.

Điều 2. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

1. Tập trung thực hiện 03 nhiệm vụ trọng tâm, 03 nhiệm vụ đột phá

a) Các nhiệm vụ trọng tâm:

Tập trung triển khai hiệu quả các chương trình, đề án trọng điểm về khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế số, xã hội số. Phát triển kinh tế theo hướng nâng cao chất lượng hiệu quả và thích ứng với biến đổi khí hậu, đẩy mạnh phát triển kinh tế tư nhân. Tập trung huy động tối đa mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng thành công xã nông thôn mới theo Bộ tiêu chí mới.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, đổi mới sáng tạo, có khát vọng vươn lên; đẩy mạnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Phát huy giá trị văn hóa địa phương, gắn phát triển văn hóa với xây dựng con người, làm nền tảng cho phát triển bền vững. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, chăm lo cho các đối tượng chính sách và yếu thế trong xã hội.

Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững chắc, không ngừng giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội phục vụ cho phát triển kinh tế, xã hội địa phương.

b) Các nhiệm vụ đột phá:

Lấy đột phá khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chủ yếu trong toàn bộ định hướng phát triển của xã gắn với triển khai sâu rộng và hiệu quả chương trình *"Bình dân học vụ số"*.

Xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, thông suốt; phát triển kinh tế tư nhân làm động lực, tạo đột phá phát triển nhanh và bền vững.

Tập trung phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển các ngành, lĩnh vực chủ lực trong và ngoài xã. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực nổi trội, tư duy đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

2. Các giải pháp chủ yếu.

a) Cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể, tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế

Tập trung phát triển nông nghiệp, nông thôn; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong phát triển kinh tế nông nghiệp; khuyến khích liên kết vùng nguyên liệu, chế biến, tiêu thụ gắn với nhu cầu thị trường; phát triển các vùng sản xuất tập

trung (nhất là cây dừa và chăn nuôi), gắn với phát triển hạ tầng và công nghiệp chế biến nông sản; đẩy mạnh cơ giới hóa, hiện đại hóa sản xuất; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, xây dựng các mô hình trồng trọt, chăn nuôi an toàn theo hướng chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn; phát triển dừa hữu cơ gắn với mã số vùng trồng để xuất khẩu. Tăng cường biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Tập trung thực hiện các biện pháp phòng, chống hạn mặn, duy trì và linh hoạt trong vận hành hệ thống tưới tiêu, thoát nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã. Tập trung thực hiện tốt việc chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định. Đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp. Tiếp tục huy động, lồng ghép các nguồn lực để thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; duy trì Ngày Chủ nhật Nông thôn mới. Phát huy thế mạnh sản xuất nông nghiệp gắn chương trình "Mỗi xã một sản phẩm" với các sản phẩm đặc trưng, thế mạnh của địa phương, phấn đấu xây dựng, được công nhận 10 sản phẩm OCOP.

Thu hút đầu tư hạ tầng thương mại, hệ thống phân phối, bán lẻ và mời gọi đầu tư nâng cấp, sắp xếp buôn bán tại các chợ, từng bước ổn định tình hình kinh doanh tại các chợ hướng đến chợ văn minh, chợ số.

Tiếp tục có giải pháp phát huy vai trò kinh tế tư nhân, tập trung vận động phát triển doanh nghiệp mới, phát động các doanh nghiệp tham gia các hoạt động chuyển đổi số theo chỉ tiêu; hỗ trợ và tạo điều kiện về các thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp hoạt động theo đúng quy định. Tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh phục hồi, tái tạo năng lực sản xuất kinh doanh. Tăng cường tiếp xúc các doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển.

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về tầm quan trọng của hợp tác xã trong phát triển kinh tế - xã hội; tập trung củng cố, nâng cao chất lượng các hợp tác xã, tổ hợp tác, nhất là các hợp tác xã nông nghiệp. Triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, hỗ trợ các loại hình kinh tế hợp tác, tạo điều kiện cho các hợp tác xã mở rộng liên doanh, liên kết trao đổi hàng hóa, nâng cao giá trị và tiếp cận thị trường để thúc đẩy kinh tế hợp tác phát triển; sớm thành lập mới Tổ dịch vụ chăm sóc vườn dừa hữu cơ, tuyên truyền, vận động giữ vững diện tích dừa hữu cơ hiện có và phát triển thêm diện tích dừa hữu cơ mới, bảo đảm tương xứng với tiềm năng, lợi thế của địa phương.

Quản lý ngân sách nhà nước chặt chẽ, hiệu quả, đúng quy định. Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp tăng thu ngân sách. Chi ngân sách nhà nước đúng đối tượng, chế độ, đảm bảo chi an sinh xã hội và thực hiện các chính sách đã ban hành; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để tăng chi cho đầu tư phát triển.

Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Chủ động lập kế hoạch đầu tư công năm 2026, kế hoạch đầu tư công trung

hạn 2026 - 2030 để sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư công từ ngân sách tỉnh, nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn hợp pháp khác. Tập trung tháo gỡ khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2026, kiểm soát chặt chẽ chất lượng các công trình đầu tư . Quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn xã. Khảo sát, đề xuất về trên đầu tư, cải tạo hệ thống giao thông, điện, cấp nước, công trình thủy lợi góp phần nâng cao năng lực phục vụ sản xuất, sinh hoạt của nhân dân.

b) Phát triển toàn diện văn hóa, con người Quới Điền

Bảo đảm phát triển văn hóa ngang tầm với phát triển kinh tế và tiến bộ, công bằng xã hội. Phát triển toàn diện con người Quới Điền về đạo đức, trí tuệ, nhân cách, thẩm mỹ, thể lực, kỹ năng sống và nghề nghiệp. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa và dịch vụ văn hóa, nhất là các hoạt động sinh hoạt văn hóa trong cộng đồng dân cư. Tập trung nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với xây dựng xã văn hóa nông thôn mới. Tích cực kêu gọi đầu tư, phát triển hạ tầng thể dục thể thao và các khu vui chơi, giải trí tại các khu vực trong xã nhằm nâng cao sức khỏe, thể trạng người dân, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của xã.

c) Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Đổi mới phương thức dạy học theo hướng chủ động, linh hoạt, hiện đại; nâng cao rõ rệt chất lượng dạy và học, chú trọng giáo dục mũi nhọn và mở rộng không gian nghiên cứu khoa học trong các trường, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn xã. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý và các hoạt động chuyên môn để nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, đào tạo. Tăng cường đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học.

d) Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Tập trung nguồn lực để triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thúc đẩy Chuyển đổi số. Trọng tâm là đưa Tổ Công nghệ số Cộng đồng vào hoạt động hiệu quả để hỗ trợ người dân.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong doanh nghiệp, phát triển mạnh hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tập trung thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số", phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản cho các tầng lớp Nhân dân.

Tăng cường xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, gắn với hoàn thiện cơ sở hạ tầng số, bảo đảm kết nối, chia sẻ, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành. Tập trung số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng.

đ) Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Tập trung thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, nhất là lĩnh vực y tế dự phòng, chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, kiểm soát các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, nhất là trong điều kiện biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn khó lường như hiện nay. Thường xuyên kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm, nhất là tại các chợ, địa điểm kinh doanh, cơ sở ăn uống và tại các trường học. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe nhằm nâng cao nhận thức của người dân trong phòng, chống dịch bệnh, công tác dân số kế hoạch hóa gia đình và tham gia bảo hiểm y tế.

e) Lao động, việc làm, an sinh xã hội.

Phát triển thị trường lao động linh hoạt, hài hòa, ổn định, tiến bộ và hội nhập; tăng cường công tác đào tạo nghề gắn đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ cấu lao động với giải quyết việc làm. Thực hiện tốt chính sách đưa người lao động làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng, khai thác hiệu quả các thị trường lao động tiềm năng, tạo cơ hội việc làm, nâng cao thu nhập và kỹ năng nghề nghiệp.

Tăng cường tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; nâng cao chất lượng chính sách an sinh xã hội, bảo đảm mọi người dân, nhất là đối tượng yếu thế, được tiếp cận dịch vụ xã hội thiết yếu. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định pháp luật chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, chính sách trợ giúp xã hội cho các đối tượng theo quy định. Thực hiện tốt chính sách đền ơn đáp nghĩa, người có công với cách mạng.

Tăng cường bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ, bảo đảm quyền tham gia và thụ hưởng của phụ nữ trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế - văn hóa; tích cực chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích của trẻ em, tạo môi trường an toàn, lành mạnh để trẻ em phát triển toàn diện. Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng thế hệ thanh niên Quới Điền có lý tưởng, khát vọng, tinh thần yêu nước, trách nhiệm với xã nhà.

g) Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu

Quản lý chặt chẽ, khai thác sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn tài nguyên. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao ý thức cộng đồng trong bảo vệ môi trường, tăng cường kiểm tra và xử lý ô nhiễm môi trường, khai thác khoáng sản, khoan giếng sử dụng nước ngầm trái phép; xây dựng các mô hình thu gom, phân loại và xử lý rác sinh hoạt tại nguồn; vận động người dân đăng ký sử dụng nước máy.

Tập trung siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác quản lý, sử dụng đất đai; tiếp tục xử lý, giải quyết các trường hợp đất công bị chiếm do lịch sử để lại qua các thời kỳ; kịp thời giải quyết các hồ sơ còn tồn động liên quan đến đất đai nhất là các hồ sơ cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân.

h) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

Ổn định bộ máy chính quyền địa phương, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả sau sắp xếp gắn với đổi mới mạnh mẽ tư duy lãnh đạo, quản lý, điều hành. Xây dựng đội ngũ cán bộ có đạo đức, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tăng cường cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả của Trung tâm hành chính công, dịch vụ công trực tuyến; chuyển trọng tâm từ phục vụ hành chính sang phục vụ Nhân dân.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương trong việc tiếp và đối thoại, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân; phấn đấu giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, triển khai thực hiện đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

i) Dân tộc, tôn giáo.

Thực hiện tốt chính sách tôn giáo; tôn trọng, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức tôn giáo hoạt động đúng pháp luật.

Phát huy vai trò chức sắc, chức việc tôn giáo, giá trị văn hóa truyền thống và nguồn lực tôn giáo trong phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc. Vận động chức sắc, chức việc, tín đồ tôn giáo tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phát huy giá trị tốt đẹp và nguồn lực của tôn giáo trong phát triển quê hương.

k) Bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

Triển khai nghiêm túc các nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Đổi mới và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, các cấp, các ngành và từng người dân đối với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh địa phương.

Tiếp tục xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; thực hiện tốt công tác huấn luyện, xây dựng lực lượng và bảo đảm giao quân hàng năm đạt chỉ tiêu trên giao. Phấn đấu xã đạt an toàn về an ninh trật tự, xã không ma túy. Thường xuyên tuần tra, phát động có hiệu quả phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; phát huy hoạt động lực lượng đảm bảo an ninh trật tự cơ sở trong công tác đảm bảo tình hình an ninh trật tự trên địa bàn; bảo vệ các sự kiện lớn và các ngày lễ, tết trong; kiềm chế, kéo giảm các loại tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến trật tự xã hội và kiềm chế tai nạn giao thông.

l) Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Thực hiện tốt công tác đối ngoại, tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát huy tinh thần yêu nước của kiều bào và các mạnh thường quân để vận động các nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng, giảm nghèo.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội; tích cực vận động mọi tầng lớp Nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Quới Điền khoá XII, kỳ họp thứ 3, thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ được thông qua./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực Đảng uỷ;
- Thường trực HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các ngành có liên quan;
- Đơn vị chịu sự giám sát;
- CVP HĐND và UBND xã;
- Trang Thông tin UBND xã;
- Lưu: VT, HĐND (P.60b)

CHỦ TỊCH

Huỳnh Thị Cẩm